

Số: /KH-UBND

Châu Thành, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH

Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2021- 2025 và năm 2021 trên địa bàn huyện Châu Thành

Tiếp nhận Công văn số 2267/SNN-PTNT ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tỉnh về việc rà soát kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2021.

Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành xây dựng Kế hoạch thực hiện, với những nội dung như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ ĐÀO TẠO NGHỀ NÔNG NGHIỆP CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN GIAI ĐOẠN NĂM 2017-2020

1. Công tác chỉ đạo điều hành của địa phương về đào tạo nghề nông nghiệp

Thực hiện Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”; Quyết định số 1170/QĐ-UBND.HC ngày 13 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2011 – 2020; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2017 của UBND Tỉnh về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2017-2020 và năm 2017.

Ủy ban nhân dân huyện Châu thành đã ban hành các quyết định, kế hoạch¹ nhằm cụ thể hóa văn bản của trên, tổ chức triển khai đi vào thực hiện; Ngoài ra,

¹- Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2010 của UBND huyện Châu Thành về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020;

- Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2011 về đào tạo nghề cho lao động nông thôn huyện Châu Thành giai đoạn 2011-2020;

- Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 07 tháng 09 năm 2016 của UBND Huyện về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện Châu Thành.

- Chương trình hành động số 17-CTr/HU ngày 08 tháng 6 năm 2011 của Huyện ủy Châu Thành về việc thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2011-2020.

hàng năm Huyện ủy, Hội đồng nhân dân Huyện đưa chỉ tiêu đào tạo nghề vào chương trình hành động và nghị quyết để tổ chức thực hiện. Căn cứ vào chương trình hành động của Huyện ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Huyện xây dựng kế hoạch chỉ đạo Ban chỉ đạo đào tạo nghề cho lao động nông thôn, các ngành có liên quan, giao chỉ tiêu cho từng xã, thị trấn để triển khai thực hiện có hiệu quả.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đào tạo nghề nông nghiệp

- Tổng số lao động nông thôn trên địa bàn: 96.447 người; trong đó: tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt 65,01%.

a) Đào tạo được cấp chứng chỉ

Tổng số lao động nông thôn được hỗ trợ học nghề nông nghiệp theo chính sách của Đề án 1956 giai đoạn 2017 - 2019 là: 703 người (Năm 2017 là: 234 người, năm 2018 là 270 người, năm 2019 là 199 người).

b) Hiệu quả đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn

Tổng số lao động nông thôn đã học nghề xong là: 703 người,

Đối với nghề nông nghiệp đa số người dân học nghề về áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quá trình canh tác để tăng năng suất, nâng cao giá trị hàng hóa, đáp ứng nhu cầu thị trường.

c) Việc xây dựng các mô hình đào tạo nghề có hiệu quả cho lao động nông thôn theo từng nhóm nghề ở địa phương

Việc xây dựng các mô hình đào tạo nghề cho lao động nông thôn ở huyện Châu Thành trong thời gian qua có một số mô hình hay nhưng không bền vững chỉ phát huy hiệu quả một thời gian nhất định sau đó bảo hòa như các nghề phi nông nghiệp: đan bội tre, đan giỏ sách dây nhựa, đan lục bình, ...Hầu hết học viên học nghề đa số đạt yêu cầu, tuy nhiên chưa có mô hình điển hình cấp huyện.

d) Hoạt động tuyên truyền; tư vấn học nghề và việc làm đối với lao động nông thôn.

Công tác tuyên truyền được tổ chức thường xuyên bằng nhiều hình thức như: sao gửi các văn bản của Trung ương, Tỉnh, Huyện đến các cơ quan, đơn vị, các cơ sở tham gia công tác đào tạo nghề trên địa bàn Huyện; phổ biến nội dung

chiêu sinh và danh mục đào tạo nghề, tư vấn giúp người lao động chọn các ngành nghề phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế của địa phương, trong đó chú ý đối tượng hộ nghèo, gia đình chính sách..Ngoài ra, thông qua chương trình phát thanh trên Đài phát thanh Huyện, Trạm truyền thanh các xã; phổ biến, đưa tin khi có khai giảng các lớp học; các tổ chức hội, đoàn thể, các ngành và chính quyền địa phương lồng ghép các chính sách liên quan đến công tác đào tạo nghề trong các hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt chi bộ.

đ) Đánh giá tài liệu chương trình giảng dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

Chương trình giảng dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn được các ngành, cơ sở dạy nghề thường xuyên rà soát, xây dựng chương trình dạy nghề theo khung của Bộ lao động – Thương binh và xã hội, đảm bảo nguyên tắc từ 70-80% thời lượng thực hành; trong đó thực hiện đổi mới chương trình giữa lý thuyết và thực hành. Kết quả các cơ sở dạy nghề tiếp tục sử dụng 38 chương trình đào tạo nghề đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, trong đó có 24 chương trình nghề nông nghiệp và 14 chương trình nghề phi nông nghiệp.

Ngoài chương trình, giáo trình của trên, đội ngũ giáo viên và cán bộ tham gia công tác đào tạo nghề thường xuyên nghiên cứu, tham khảo, trao đổi kinh nghiệm với các trung tâm dạy nghề khác trong và ngoài Tỉnh để xây dựng chương trình, giáo trình riêng phù hợp với trình độ, nhận thức và tuổi của đối tượng học nghề.

e) Đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn ở địa phương.

Hiện tại, cơ sở dạy nghề (Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp Huyện) có 08 giảng viên, phục vụ công tác đào tạo nghề, giáo viên đủ điều kiện theo quy định hiện hành đối với giáo viên đào tạo nghề. Trung tâm có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo nghề, thực hành nghề; tài liệu học tập, điều kiện lớp học (bàn ghế ngồi, ánh sáng, quạt, bảng viết...). Nội dung, chương trình, thời gian đào tạo có biên soạn phục vụ công tác dạy nghề đúng theo quy định.

3. Kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí thực hiện giai đoạn 2017 - 2019 là 541.105.000 đồng, trong đó:

- Kinh phí Trung ương hỗ trợ từ nguồn chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn năm 2017 - 2019 là: 503.457.000 đồng (trong đó: năm 2017: 148.050.000 đồng; năm 2018: 217.786.000 đồng; năm 2019: 137.621.000 đồng)

- Kinh phí Huyện: 37.648.000 đồng.

4. Đánh giá chung

a) Những ưu điểm

Được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của Huyện ủy và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ huyện đến xã nên công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn được nâng lên cả về số lượng và chất lượng.

Qua học nghề, lao động nông thôn đã nắm được những kiến thức mới, kỹ thuật mới, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

Lao động nông thôn được đào tạo nghề đã góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65,01%, tăng 7,44% so với năm 2015 (57,57%), chuyển dịch cơ cấu lao động trong khu vực nông thôn, góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Huyện.

b) Tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện

Các học viên học nghề nông nghiệp có trình độ học vấn, độ tuổi, điều kiện sản xuất,... khác nhau, nên mức độ, tiếp thu và khả năng áp dụng kiến thức đã học vào thực tế tổ chức sản xuất không đồng đều.

Việc liên kết sản xuất tiêu thụ nông sản, nhất là sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi còn ít. Học viên sau khi được đào tạo chưa mạnh dạn đầu tư mở rộng quy mô sản xuất.

Thời gian mở lớp còn phụ thuộc nhiều vào thời vụ gieo trồng và thu hoạch cây trồng trong năm của từng địa phương nên còn gặp trở ngại trong công tác lên lịch khai giảng, bế giảng các lớp học.

PHẦN II

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NGHỀ NÔNG NGHIỆP CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ NĂM 2021

I. KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NGHỀ NÔNG NGHIỆP CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Dự báo tình hình

* Về thuận lợi:

- Có sự quan tâm sâu sát và quyết liệt và đồng bộ của Sở, ngành chuyên môn về nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

- Nhận thức về đào tạo nghề của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và người lao động đã có nhiều thay đổi; công tác dạy nghề được quan tâm đầu tư cơ bản về cơ sở vật chất; người lao động chủ động tham gia học nghề để tìm kiếm việc làm và tự tạo việc làm với năng suất cao hơn.

* Về khó khăn:

- Nhiều lao động nông thôn chưa nhận thức được lợi ích, ý nghĩa việc đào tạo nghề, từ đó chưa tích cực tham gia học nghề.

- Lao động nông thôn có trình độ học vấn, độ tuổi của các học viên không tương đồng nên nhận thức còn hạn chế, chủ yếu muốn học các nghề đơn giản, dễ học, có việc làm và thu nhập ngay, đa số lao động trẻ không có nhu cầu học nghề.

* **Về cơ hội:** Các lớp dạy nghề nông nghiệp tiếp tục nhận được sự hưởng ứng của người dân, do đáp ứng kịp thời nhu cầu chuyển đổi cây trồng, vật nuôi ở địa phương, giúp người lao động nắm được quy trình kỹ thuật, áp dụng kiến thức khoa học vào sản xuất theo an toàn (GAP), truy xuất nguồn gốc, nông nghiệp hữu cơ...

* **Về thách thức:** Việc thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi tuy đã có những bước khởi sắc nhưng vẫn còn diễn ra manh mún, nhỏ lẻ; việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhằm hạ giá thành và nâng cao chất lượng sản phẩm chưa nhiều; liên kết sản xuất và tiêu thụ hàng hóa chưa bền vững từ đó chưa nâng cao được chất lượng và giá trị hàng hóa trên thị trường.

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 có nhiều tác động đến đời sống xã hội trên nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực nông nghiệp; mặt khác do biến đổi khí hậu ngày càng ảnh hưởng tiêu cực đến sản xuất nông nghiệp.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn; tạo điều kiện cho lao động nông thôn được tiếp cận, lựa chọn ngành nghề và tham gia học nghề, góp phần tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, nâng cao thu nhập và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn; đẩy mạnh công tác giảm nghèo, chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và sự nghiệp xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Huyện.

b) Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 72,74%; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 53,17%;

- Đến cuối năm 2025, số lao động của Huyện được đào tạo và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật trên địa bàn nông thôn khoảng 750 người. Trong đó: dạy nghề dưới 3 tháng cho 750 người; gắn đào tạo nghề với hỗ trợ sản xuất, tạo việc làm cho lao động sau đào tạo, có 100% người học nghề nông nghiệp có việc làm hoặc tiếp tục làm nghề cũ nhưng có năng suất, thu nhập cao hơn.

3. Yêu cầu

Tổ chức đào tạo nghề phải gắn với thực hành và nơi sản xuất, các nghề đào tạo cho nông thôn cần đa dạng, cụ thể theo nhu cầu của người học và thực tế sản xuất.

4. Chỉ tiêu đào tạo (Phụ lục 4,6)

5. Kinh phí thực hiện (Phụ lục 5)

6. Giải pháp thực hiện

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác đào tạo nghề trong việc nâng cao chất lượng lao động nông thôn. Đồng thời cung cấp thông tin cho người lao động để sự chọn lựa chính xác trong học nghề và tìm kiếm việc làm phù hợp với thực hiện thị trường lao động trong và ngoài Huyện.

Định hướng cho lao động nông thôn chọn nghề học phù hợp để có việc làm phù hợp và tăng thu nhập, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội ở địa phương, ứng dụng các kiến thức đã học vào thực tế sản xuất.

Thường xuyên đưa đi đào tạo, bồi dưỡng số lượng giáo viên hiện có đảm bảo yêu cầu về số lượng, chất lượng và cơ cấu ngành nghề cho lao động nông thôn. Giáo viên thỉnh giảng phải có trình độ sư phạm và kỹ năng dạy nghề.

Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác đào tạo nghề lao động nông thôn tại các cơ sở dạy nghề để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Ngoài ra, lồng ghép vào các chương trình giám sát công tác ngành, kiểm tra, giám sát liên ngành (xã văn hóa, xây dựng nông thôn mới...). Định kỳ tổng hợp, báo cáo phân tích đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, tình hình quản lý và sử dụng kinh phí đầu tư cho dạy nghề lao động nông nghiệp nông thôn.

II. KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NGHỀ NÔNG NGHIỆP CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN NĂM 2021 (Phụ lục 4)

1. Các nhiệm vụ và chỉ tiêu chủ yếu

- Dạy nghề cho lao động nông thôn
+ Tổng số lao động dự kiến 150 người (5 lớp). Trong đó: Phân theo nhóm trồng trọt 120 người (4 lớp), chăn nuôi 30 người (1 lớp)

- Bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho giáo viên, cán bộ làm công tác dạy nghề 10 người. Trong đó:

+ Lớp kỹ năng dạy nghề: 02 người

+ Lớp bồi dưỡng kiến thức về kinh tế nông nghiệp: 08 người

2. Kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện cho 2021 là 138.900.000 đồng.

3. Giải pháp thực hiện

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác đào tạo nghề trong việc nâng cao chất lượng lao động nông thôn. Đồng thời cung cấp thông tin cho người lao động để sự chọn lựa chính

xác trong học nghề và tìm kiếm việc làm phù hợp với thực hiện thị trường lao động trong và ngoài Huyện.

Định hướng cho lao động nông thôn chọn nghề học phù hợp để có việc làm phù hợp và tăng thu nhập, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội ở địa phương, ứng dụng các kiến thức đã học vào thực tế sản xuất.

Đăng ký tham gia tập huấn, bồi dưỡng do về kiến thực dạy nghề do ngành Tỉnh tổ chức.

Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác đào tạo nghề lao động nông thôn tại các cơ sở dạy nghề để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Phân công tổ chức thực hiện

4.1 Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Huyện

Là cơ quan thường trực chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xác định nhu cầu đào tạo nghề nông nghiệp; cung cấp thông tin cho các xã, thị trấn về các nghề đào tạo; tổng hợp nhu cầu học nghề nông nghiệp của lao động nông thôn trên địa bàn huyện.

Tổ chức triển khai mở các lớp dạy nghề nông nghiệp theo Kế hoạch đề ra; theo dõi, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn Huyện. Định kỳ hàng 6 tháng, năm báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân Huyện theo quy định.

4.2 Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội Huyện

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Huyện đề nghị điều chỉnh, bổ sung danh mục nghề, chương trình dạy nghề nông nghiệp nông thôn.

4.3 Phòng Tài chính - Kế hoạch Huyện

Chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan, phân bổ kinh phí đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, hướng dẫn các đơn vị thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn quản lý, sử dụng, thanh, quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

4.4 Phòng Văn hóa và Thông tin Huyện, Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh Huyện.

Phối hợp với các ban, ngành huyện và UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện.

4.5 Ngân hàng Chính sách xã hội - Phòng Giao dịch huyện Châu Thành

Thực hiện cho vay đối với lao động nông thôn học nghề có nhu cầu vay vốn từ chương trình tín dụng học sinh, sinh viên theo quy định hiện hành; thực hiện cho vay vốn ưu đãi đối với lao động nông thôn sau đào tạo nghề để giải quyết việc làm hoặc vay vốn để khởi nghiệp từ Quỹ quốc gia về việc làm theo quy định.

4.6 Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp Huyện

Tổ chức dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn theo đúng chương trình đào tạo, theo kế hoạch dạy nghề đã được phê duyệt. Tổ chức thi, kiểm tra, cấp chứng chỉ đối với người học nghề theo đúng quy định.

Thực hiện đầy đủ các cam kết trong hợp đồng đặt hàng đào tạo nghề nông nghiệp với đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn; quản lý sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành; báo cáo tình hình, kết quả tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn theo quy định.

4.7 Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Huyện

Triển khai, tuyên truyền, vận động trong hội viên, đoàn viên và nông dân tham gia học nghề; tư vấn miễn phí về giáo dục nghề nghiệp, việc làm, thành lập doanh nghiệp, trang trại và cơ sở sản xuất, kinh doanh; làm đầu mối tham gia tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi.

4.8 Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Hàng năm, xây dựng kế hoạch dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn gửi Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tổng hợp theo quy định.

Thống kê số lao động nông thôn có nhu cầu thực tế cần học nghề nông nghiệp, tư vấn cho lao động nông thôn lựa chọn nghề học phù hợp, đề xuất danh mục đào tạo nghề, nhu cầu học nghề của lao động nông thôn trên địa bàn quản lý.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chính sách dạy nghề cho đối tượng ở địa phương đúng theo quy định.

Trên là Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2021 trên địa bàn huyện Châu Thành./.

Nơi nhận:

- Sở NN và PTNT Tỉnh;
- Chi cục PTNT Tỉnh;
- TT. HU, TT.HĐND Huyện;
- CT, các PCT. UBND Huyện;
- UBMTTQ, các Đoàn thể Huyện;
- Phòng NN&PTNT Huyện;
- Phòng TC-KH Huyện;
- Phòng LĐ-TB và XH Huyện;
- Phòng VH và TT Huyện;
- Trung tâm VH – TT và TT Huyện;
- Phòng giao dịch NH CSXH Huyện;
- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp Huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các chuyên viên nghiên cứu;
- Lưu: VT, NC(Th).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thanh Dũng